

Số: 112/TB-UBND

Vạn Phúc, ngày 05 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 của phường Vạn Phúc

Căn cứ Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 5858/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND quận Hà Đông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Hà Đông;

Thực hiện Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND phường Vạn Phúc về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2023;

UBND phường Vạn Phúc niêm yết công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 (theo biểu kèm theo)

Địa chỉ niêm yết: Tại trụ sở UBND phường Vạn Phúc (đóng trên bảng tin), Trang thông tin điện tử của UBND phường.

Thời gian niêm yết: kể từ ngày 05/7/2023 đến ngày 05/8/2023.

Vậy UBND phường Vạn Phúc thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường xem niêm yết công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và đóng góp ý kiến. /.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - UBND phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể phường;
- Các tổ dân phố;
- Đài truyền thanh phường;
- Lưu : VT.



Nguyễn Văn Dự

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

DV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện 2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách	7.612.000.000	3.967.117.984	52,12	
1	Số thu phí, lệ phí	98.000.000	46.232.000	47,18	
1.1	Lệ phí hộ tịch	26.000.000	12.018.000	46,22	
1.2	Phí công chứng	72.000.000	34.214.000	47,52	
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp khối hộ	760.000.000	13.885.984	1,83	
3	Thu khác ngân sách	30.000.000		0,00	
4	Các khoản thu phối hợp với Chi cục thuế	6.724.000.000	3.907.000.000	58,11	
4.1	Lệ phí môn bài	159.000.000	103.000.000	64,78	
4.2	Thuế GTGT	4.026.000.000	2.428.000.000	60,31	
4.3	Thuế TTDB	30.000.000		0,00	
4.4	Thuế TNCN	2.509.000.000	1.376.000.000	54,84	
5	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
5.1	Chi sự nghiệp.....				
5.2	Chi quản lý hành chính				
6	Số phí, lệ phí nộp NSNN	7.612.000.000	3.967.117.984	52,12	
6.1	Lệ phí hộ tịch	20.000.000	12.018.000	60,09	
6.2	Phí công chứng	60.000.000	34.214.000	57,02	
6.3	Hoạt động sự nghiệp khác	7.532.000.000	3.920.885.984	52,06	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.858.245.000	3.139.420.176	35,44	
	- Nguồn thu được để lại đơn vị	252.000.000		0,00	
	- Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	8.606.245.000	3.139.420.176	36,48	
1	Chi quản lý hành chính	6.278.848.000	2.176.898.068	34,67	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.862.772.000	1.448.396.948	37,50	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.416.076.000	728.501.120	30,15	
1.1	UBND phường	4.096.081.000	1.389.407.531	61,51	
	KP nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	2.905.373.000	1.113.175.711	38,31	
	KP nhiệm vụ không thường xuyên	1.190.708.000	276.231.820	23,20	
1.2	Đảng ủy phường	921.927.000	325.388.026	71,13	
	KP nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	347.723.000	127.521.726	36,67	
	KP nhiệm vụ không thường xuyên	574.204.000	197.866.300	34,46	
1.3	Khối đoàn thể	1.158.558.000	432.269.111	37,31	
	KP nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	543.910.000	188.836.111	34,72	
	KP nhiệm vụ không thường xuyên	614.648.000	243.433.000	39,61	
1.4	Hỗ trợ các hội khác nếu có (Hội chữ thập đỏ, Hội người cao tuổi, Trung tâm học tập cộng đồng...)	102.282.000	29.833.400	29,17	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện 2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ
	KP nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	65.766.000	18.863.400	28,68	
	KP nhiệm vụ không thường xuyên	36.516.000	10.970.000	30,04	
2	Chi quốc phòng	844.745.000	357.656.308	42,34	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	844.745.000	357.656.308	42,34	
3	Chi an ninh	823.920.000	367.319.800	44,58	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	823.920.000	367.319.800	44,58	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	77.000.000	27.200.000	35,32	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	77.000.000	27.200.000	35,32	
5	Chi bảo đảm xã hội	253.632.000	198.196.000	78,14	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	253.632.000	198.196.000	78,14	
6	Chi hoạt động kinh tế	57.700.000	1.500.000	2,60	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	57.700.000	1.500.000	2,60	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	38.500.000	10.650.000	27,66	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	38.500.000	10.650.000	27,66	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	135.700.000	0	0,00	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	135.700.000	0	0,00	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	38.500.000	0	0,00	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	38.500.000	0	0,00	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	57.700.000	0	0,00	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	57.700.000	0	0,00	
11	Chi Chương trình mục tiêu				
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Chi Chương trình mục tiêu				



Trưởng đơn vị

Nguyễn Văn Dự

THUYẾT MINH

**Công khai đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách
6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn phường Vạn Phúc**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/ 2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 5858/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND quận Hà Đông về việc giao chỉ tiêu kinh tế- xã hội và phân bổ dự toán thu - chi ngân sách quận Hà Đông năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND phường Vạn Phúc về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2023;

UBND phường Vạn Phúc công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 với những nội dung chính như sau:

I. Tổng số thu ngân sách:

- Dự toán giao: 7.612.000.000 đồng
- Ước thực hiện 6 tháng : 3.967.117.984 đồng
- Ước đạt 52% dự toán giao
- Số còn phải thực hiện năm 2023: 3.644.882.016 đồng

II. Tổng dự toán chi ngân sách:

- Dự toán giao : 8.858.245.000 đồng

- Ước thực hiện 6 tháng 2023: 3.139.420.176 đồng

Ước đạt: 35% dự toán được giao.

- Dự toán còn lại: 5.718.824.824 đồng

Trên đây là thuyết minh đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 tại UBND phường Vạn Phúc./

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - UBND phường;
- Các ngành đoàn thể phường;
- Đài truyền thanh phường;
- Lưu : VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dự